TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------** **Số: 34/2024/QĐCNSTT-DS**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** ***Hai Bà Trưng, ngày 12 tháng 4 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 352, Điều 353, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12; khoản 3 Điều 13, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 54/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY;

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

+<u>Nguyên đơn</u>: Ngân hàng TMCP K

Trụ sở: A, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V; Chức danh: Phó Tổng giám đốc.

Địa chỉ liên hệ: D, số S, phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Đại điện theo ủy quyền lại: Ông Bùi Quang T; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Theo văn bản ủy quyền số 71/QĐ-NHKL ngày 10/01/20214 của Ngân hàng TMCP K.

+<u>Bị đơn</u>: 1-Ông Nguyễn Văn H- sinh năm 1959

2-Bà Đặng Thị Hải Y- sinh năm 1964

Nơi thường trú: Số A, phường E, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Địa chỉ liên hệ: Số S, phường E, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+<u>Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan</u>:

Bà Đặng Kim P- sinh năm 1970

Nơi thường trú: Số S, phường E, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Bà Đặng Kim P, ông Nguyễn Văn H ủy quyền cho bà Đặng Thị Hải Y làm đại diện ủy quyền. Theo văn bản ủy quyền số công chứng 000595 quyền số 01/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/3/2024 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Dũng số 55B Cửa Nam, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

II- Nội dung các đ- ơng sự thoả thuận:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K do ông Bùi Quang T làm đại diện ủy quyền; Bị đơn bà Đặng Thị Hải Y, ông Nguyễn Văn H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Kim P do bà Đặng Thị Hải Y làm đại diện ủy quyền thống nhất xác nhận nợ như sau: Tạm tính đến ngày 04/4/2024 bà Đặng Thị Hải Y, ông Nguyễn Văn H còn nợ Ngân hàng TMCP K tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 04/04/2024 là: **1.940.249.472 đồng (một tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm bẩy mươi hai đồng)**, (trong đó bao gồm nợ gốc là: **1.212.500.000 đồng**, nợ lãi trong hạn là: **473.691.796 đồng**, nợ lãi chậm trả lãi là: **79.913.420 đồng**, nợ lãi quá hạn gốc là: **174.144.256 đồng**), của Hợp đồng tín dụng số: 126/18/HĐTD/0804-0260 ký ngày 15/11/2018 và Giấy nhận nợ số: 126.1/KUNN ký ngày 17/11/2018.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K do ông Bùi Quang T làm đại diện; Bị đơn bà Đặng Thị Hải Y, ông Nguyễn Văn H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Kim P do bà Đặng Thị Hải Y làm đại diện ủy quyền thống nhất lộ trình trả nợ làm 3 kỳ trả nợ cụ thể như sau:

-Kỳ 1: Chậm nhất ngày 25/5/2024 bà Đặng Thị Hải Y, ông Nguyễn Văn H phải trả cho ngân hàng TMCP K số tiền 15.000.000đồng trả vào nợ gốc.

-Kỳ 2: Chậm nhất ngày 25/6/2024 bà Đặng Thị Hải Y, ông Nguyễn Văn H trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 15.000.000đồng trả vào nợ gốc.

-Kỳ 3: Chậm nhất ngày 25/7/2024 bà Đặng Thị Hải Y, ông Nguyễn Văn H phải tất toán toàn bộ khoản vay cả gốc và lãi chưa thanh toán là: 1.910.249.472đồng.

2. Buộc thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền

Kể từ ngày 05/04/2024 ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Hải Y tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 126/18/HĐTD/0804-0260 ký ngày 15/11/2018 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Trường hợp Ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Hải Y vi phạm bất kỳ, kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: -/-; Tờ bản đồ số:-/-; diện tích: 53,1 m^2; tọa lạc: Số 330 phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số: 010707602604042, hồ sơ gốc số 1695.61.2008/389.61.QĐUB.2008 do UBND quận Hai Bà Trưng cấp ngày 26/09/2008 cho đồng sở hữu là bà Nguyễn Thị Hồng M, ông Đăng Quang Lân và bà Đặng Kim P. Ngày **23/10/2008** bà Đặng Thị Hải Y đã nhận chuyển quyền theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 500.2018/TCQSDĐ ngày 08/10/2008 tại Văn phòng công chứng Thăng Long, thành phố Hà Nội. Ngày **22/12/2008** đã chuyển nhượng 32,65m^2 đất ở theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã được Văn phòng công chứng Việt, thành phố Hà Nội chứng thực số 080648, Quyển số 06-HĐCNQSDĐ ngày 28/11/2008. Diện tích sử dụng riêng còn lại tại giấy chứng nhận **20,45m^2**; sử dụng chung lối đi, sân; Nhà ở tường gạch mái ngói 01 tầng, DTSD:16,3m^2 tọa lạc: Số 330 phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Tài sản bảo đảm được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 005/18/HĐTC-BĐS/0804-0260, ký ngày 15/11/2018.

4. Sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng, ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Hải Y còn có nghĩa vụ tiếp tục phải trả nợ phần còn thiếu cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

5. Toàn bộ chi phí phát sinh trong quá trình tố tụng ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Hải Y phải chịu theo quy định của pháp luật.

III-Về án phí : Do các bên đương sự hòa giải thành với nhau nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Nguyễn Văn H, bà Đặng Thị Hải Y là người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương

nên được miễn án phí. **Ông Nguyễn Văn H, bà Đặng Thị Hải Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với phần án phí nguyên đơn phải chịu là 17.551.871,04đồng án phí dân sự sơ thẩm.**

Ngân hàng TMCP K được nhận lại 30.807.048đồng (Ba mươi triệu, tám trăm linh bẩy nghìn, không trăm bốn mươi tám đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0013429 ngày 11/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

(đã ký)

Trần Xuân Thắng

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TP HN
-VKS nhân dân quận HBT
-Chi cục THA quận HBT
-Các đương sự.
-Lưu hồ sơ